

HƯỚNG DẪN CHẤM THỰC HÀNH UDCNTT Cấp độ Cơ bản
Kỳ kiểm tra ngày 14/01/2018

ĐÁP ÁN CA 1:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**

2. Nhập văn bản **(1 điểm)**

3. Định dạng văn bản theo mẫu **(3.5 điểm)**

a. Định dạng văn bản dạng một cột

b. Canh đều văn bản

c. Chèn hình tùy ý

d. In đậm **Vinton Cerf**

e. Tạo Textbox có bóng

f. Textbox Đẩy chữ

g. Tô nền textbox

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu trên đĩa với tên **DE1 (0.5 điểm)**

2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

Lập các công thức sau mỗi công thức **0.5 điểm riêng câu 6: 1 điểm**

3. Ô F5: **=E5+D5**

4. Ô G5: **=IF(OR(C5<50,F5<\$F\$1),"RỐT","qua vòng 1")**

5. Sắp xếp danh sách khối ô B5:G9 theo thứ tự tăng dần cột G, giảm dần cột F và giảm dần cột C

6. Ô H5: **=IF(G5="rốt",\$F\$2+1,IF(AND(G5="qua vòng 1",A5=1),1,H4+1))**

7. Ô I5: **=IF(H5<=\$F\$2,"Đậu","Rốt")**

8. Ô I10: **=COUNTIF(I5:I9,"Đậu")**

STT	HỌ TÊN	AV	MÔN CB	MÔN CS	TCỘNG	XÉT LẦN 1	XẾP THỨ TỰ	XÉT LẦN 2
1	Lưu Cẩm Nhi	80	8	9	17	qua vòng 1	1	Đậu
2	Nguyễn Đăng Khôi	49	9.5	4.5	14	Rốt	3	Rốt
3	Quan Phương Nhi	45	6	8	14	Rốt	3	Rốt
4	Nguyễn Hoàng Mai	70	8	4	12	Rốt	3	Rốt
5	Nguyễn Thái Ngai	60	4	3	7	Rốt	3	Rốt
							SL ĐẬU	1

ĐÁP ÁN CA 2:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**

2. Nhập văn bản **(1 điểm)**

3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác **0.5 điểm**)

Chia văn bản dạng 2 cột

Canh đều văn bản

Ngắt cột như văn bản

In đậm **Engelbart, MINH BẢO**

Phóng to ký tự N

Chèn symbol tùy ý và phóng to ở cuối văn bản

Phóng to, In đậm AI Sáng chế? Phát minh?

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**

2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

Lập các công thức sau mỗi công thức **0.5 điểm**

3. Ô F3: **=IF(E3>=1,VLOOKUP(C3,\$A\$9:\$B\$11,2,0),"")**

4. Ô G3: **=IF(E3>=2,VLOOKUP(C3,\$A\$9:\$B\$11,2,0),"")**

5. Ô H3: **=IF(E3>=3,VLOOKUP(C3,\$A\$9:\$B\$11,2,0),"")**

6. Ô I3: **=SUM(F3:H3)**

HƯỚNG DẪN CHẤM THỰC HÀNH UDCNTT Cấp độ Cơ bản
Kỳ kiểm tra ngày 18/03/2018

ĐÁP ÁN CA 1:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**

2. Nhập văn bản **(1 điểm)**

3. Định dạng văn bản theo mẫu **(3.5 điểm)**

a. Định dạng văn bản dạng ba cột

b. Canh đều văn bản

c. Có đường kẻ giữa các cột

d. In đậm đoạn đầu tiên.

e. Drop cap như hình.

f. Chèn hình tùy ý

g. Hình đầy chữ

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**

2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

Lập các công thức sau mỗi công thức **0.5 điểm**

3. **F3: =IF(AND(D3="",E3=""),",",SUM(D3:E3))**

4. **G3: =IF(AND(D3>=5,E3>=5),"Đậu",",")**

5. **H3: =IF(AND(D3="",E3=""),",",IF(G3="","Hồng",","))**

6. **I3: =IF(OR(G3="Đậu",H3="Hồng"),",","Vắng")**

7. **G8: =COUNTIF(G3:G7,"Đậu")**

8. **H9: =COUNTIF(H3:H7,"Hồng")**

9. **I10: =COUNTIF(I3:I7,"Vắng")**

ĐÁP ÁN CA 2:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**

2. Nhập văn bản **(1 điểm)**

3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác **0.5 điểm**)

a. Chia văn bản dạng 2 cột, có dấu phân cách

b. Canh đều văn bản.

c. In đậm đoạn thứ 2.

d. Tô nền đoạn thứ 2.

e. Phóng to ký tự N đầu đoạn thứ 1

f. In đậm và canh phải **"Mai Anh"**

g. Tạo khung bo tròn toàn văn bản.

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**

2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

Lập các công thức sau và copy công thức cho các ô ngay dưới mỗi công thức **0.5 điểm**

3. **B3: =VLOOKUP(A3,\$A\$8:\$C\$10,2,0)**

4. **D3: =VLOOKUP(A3,\$A\$8:\$C\$10,3,0)**

5. **E4: =IF(A4="",",",E3). Định dạng dd/mm/yy**

6. **F3: =IF(LEFT(A3,2)="SS",C3*D3,"")**

7. **G3: =IF(LEFT(A3,2)="IP",C3*D3,"")**

8. **F8: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$6,"IP7*", \$C\$3:\$C\$6)**

9. **F9: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$6,"SS*", \$C\$3:\$C\$6)**

HƯỚNG DẪN CHẤM THỰC HÀNH UDCNTT Cấp độ Cơ bản
Kỳ kiểm tra ngày 27/5/2018

ĐÁP ÁN CA 1:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**

2. Nhập văn bản **(1 điểm)**

3. Định dạng văn bản theo mẫu **(3.5 điểm)**

a. Định dạng văn bản dạng ba cột

b. Canh đều văn bản

c. Có đường kẻ giữa các cột

d. Chèn ký hiệu hình bì thư

e. Phóng to 3 ký tự đầu 3 đoạn

f. Tạo dòng chữ WordArt đầy chữ

“Điều khiển thiết bị thông minh...”

g. In đậm tên tác giả **“Tuấn Hưng”**

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**

2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

Lập các công thức sau mỗi công thức **0.5 điểm**

3. **D3: =C3-B3**

4. **E3: =VLOOKUP(LEFT(A3,1)&RIGHT(A3,1),\$H\$3:\$J\$10,3,0)**

5. **F3: =VLOOKUP(LEFT(A3,1)&"*", \$H\$3:\$I\$6,2,0)**

6. **G3: =D3*E3**

7. **G8: =SUM(G3:G7)**

8. **D9: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$7,"*1",\$G\$3:\$G\$7)**

9. **D10: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$7,"*2",\$G\$3:\$G\$7)**

ĐÁP ÁN CA 2:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**

2. Nhập văn bản **(1 điểm)**

3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác **0.5 điểm**)

a. Chia văn bản dạng 3 cột

b. Canh đều văn bản.

c. Có dấu phân cách giữa các đoạn.

d. Phóng to ký tự đầu mỗi đoạn.

e. Tô nền các ký tự phóng to.

f. In đậm năm lý do

g. Chèn ký hiệu đầu mỗi lý do

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**

2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

Lập các công thức sau và copy công thức cho các ô ngay dưới mỗi công thức **0.5 điểm**

3. **D3: =C3-B3**

4. **E3: =HLOOKUP(LEFT(A3,1)&RIGHT(A3,1),\$B\$9:\$I\$11,3,0)**

5. **F3: =HLOOKUP(LEFT(A3,1)&"*", \$B\$9:\$E\$11,2,0)**

6. **G3: =D3*E3**

7. **G8: =SUM(G3:G7)**

8. **I2: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$7,"*1",\$G\$3:\$G\$7)**

9. **I3: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$7,"*2",\$G\$3:\$G\$7)**

HƯỚNG DẪN CHẤM THỰC HÀNH UDCNTT Cấp độ Cơ bản
Kỳ kiểm tra ngày 22/7/2018

ĐÁP ÁN CA 1:

Câu 1: (5 điểm)

- | | |
|---|---|
| <ol style="list-style-type: none">1. Tạo tập tin và lưu với tên DE1 (0.5 điểm)2. Nhập văn bản (1 điểm)3. Định dạng văn bản theo mẫu (3.5 điểm)<ol style="list-style-type: none">a. Định dạng văn bản dạng ba cộtb. Canh đều văn bảnc. Có đường kẻ giữa các cộtd. Chèn ký hiệu hình bì thư | <ol style="list-style-type: none">e. Phóng to 3 ký tự đầu 3 đoạnf. Tạo dòng chữ WordArtg. In đậm và nghiêng đoạn 1 và in đậm tên tác giả “Minh Minh” |
|---|---|

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(0.5 điểm)**
Lập các công thức sau mỗi công thức **0.5 điểm**
3. **C3: =MID(\$B3,C2,1) hoặc =MID(\$B3,1,1)**
4. Copy **=MID(\$B3,C2,1)** cho các ô từ D3:J3
5. **C7: =MID(\$B7,C6,1)**. Copy công thức cho các ô còn lại.
6. **L3: =COUNTIF(\$C\$3:\$J\$3,L2) hay =COUNTIF(\$C\$3:\$J\$3,”a”)**.
7. Copy **=COUNTIF(\$C\$3:\$J\$3,L2)** cho khối ô M3:P3.
8. **Q3: =8-SUM(L3:P3)**.
9. **C4: =IF(C3=VLOOKUP(\$A3,\$A\$7:\$J\$9,C\$2+2,0),1,0) hay =COUNTIF(C3,VLOOKUP(\$A3,\$A\$7:\$J\$9,C\$2+2,0))**
10. **C5: =Sum(C4:J4)**

ĐÁP ÁN CA 2:

Câu 1: (5 điểm)

- | | |
|---|---|
| <ol style="list-style-type: none">1. Tạo tập tin và lưu với tên DE2 (0.5 điểm)2. Nhập văn bản (1 điểm)3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác 0.5 điểm)<ol style="list-style-type: none">a. Chia văn bản dạng 3 cộtb. Canh đều văn bản.c. Có dấu phân cách giữa các đoạn.d. Ngắt 3 đoạn mỗi đoạn một cột. | <ol style="list-style-type: none">e. Phóng to ký tự đầu mỗi đoạn.f. Tạo chữ WordArt đầy chữg. In đậm « Bảo nam » |
|---|---|

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**
Lập các công thức sau và copy công thức cho các ô ngay dưới mỗi công thức **0.5 điểm**
3. **D7: =min(D3,D4)**
4. **D9: =IF(D4>D3+8,D4-D3-8,0)**
5. **D8: =D4 - D3 - D9**
6. **E7: =VLOOKUP(D4,\$F\$3:\$I\$5,2,1)**
7. **E8: =VLOOKUP(D8,\$F\$3:\$I\$5,3,1)**
8. **E9: =VLOOKUP(D9,\$F\$3:\$I\$5,4,1)**
9. **D5: =D7*E7 + D8*E8 + D9*E9**

HƯỚNG DẪN CHẤM THỰC HÀNH UDCNTT Cấp độ Cơ bản
Kỳ kiểm tra ngày 23/9/2018

ĐÁP ÁN CA 1:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản **(1 điểm)**
3. Định dạng văn bản theo mẫu **(3.5 điểm)**
 - a. Định dạng văn bản dạng hai cột
 - b. Canh đều văn bản
 - c. Có đường kẻ giữa các cột
 - d. In đậm và nghiêng **“Chỉ cần 15 giây...”**

- e. In đậm và gạch chân **“tốc độ truyền tải...”**
- f. Tạo tiêu đề WordArt.
- g. In đậm và canh phải **“Theo Techrival”**

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE1 (0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1.0 điểm)**
- Lập các công thức sau mỗi công thức 0.5 điểm**
3. **D2: =B2&" "&C2**
4. **H2: =IF(E2="GD",0.6,IF(E2="TP",0.5,IF(E2="PP",0.4,0)))**
5. **I2: =40000*(F2+H2)*G2.**
6. **J2: =ROUND(MIN(I2*1/3,2000000),-3).**
7. **K2: =I2-J2.**
8. **I7: =SUM(I2:I6); copy cho ô J7 và K7**
I8: =AVERAGE(I2:I6); copy cho ô J8 và K8
9. **I9: =MAX(I2:I6) ; copy cho ô J9 và K9**
I10: =MIN(I2:I6) ; copy cho ô J10 và K10

ĐÁP ÁN CA 2:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản **(1 điểm)**
3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác **0.5 điểm**)
 - a. Chia văn bản dạng 3 cột
 - b. Canh đều văn bản.
 - c. Có dấu phân cách giữa các đoạn.
 - d. Phóng to ký tự đầu hai đoạn.

- e. In đậm nghiêng **Ngôn ngữ lập trình Python.**
- f. Tạo chữ WordArt đầy chữ
- g. In đậm và canh phải **Quang Vũ**

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE2 (0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**
- Lập các công thức sau và copy công thức cho các ô ngay dưới mỗi công thức 0.5 điểm**
3. **B9: =VLOOKUP(A9,\$A\$3:\$B\$6,2,0)**
4. **E9: =IF(D9="", "", D9-C9). Định dạng số**
5. **F9: =IF(D9="", "", 2000 + IF(E9>7, (E9-7)*500, 0))**
6. **F13: =SUM(F9:F12)**
7. **F3: =COUNTIF(\$A\$9:\$A\$12, "??1?")**
8. **F4: =COUNTIF(\$A\$9:\$A\$12, "??2?")**
9. **F5: =SUM(F3:F4) - COUNT(D9:D12)**

----HẾT----

HƯỚNG DẪN CHẤM THỰC HÀNH UDCNTT Cấp độ Cơ bản
Kỳ kiểm tra ngày 22/7/2018

ĐÁP ÁN CA 3:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE3 (0.5 điểm)**

2. Nhập văn bản **(1 điểm)**

3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác **0.5 điểm**)

a. Chia văn bản dạng 2 cột dạng Right, ngắt
cột như đề thi.

b. Canh đều văn bản.

c. Có dấu phân cách ở giữa.

d. Tạo ký tự Drop caps và tô nền.

e. In nghiêng, đậm “*Người máy Pepper...*”

f. Chèn ký hiệu ☐

g. Tạo chữ WordArt “**Lễ tân người máy ...**”
nằm dưới cột 1.

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE3 (0.5 điểm)**

2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**

Lập các công thức sau và copy công thức cho các ô ngay dưới mỗi công thức **0.5 điểm**

3. **C3: =VLOOKUP(LEFT(A3,1),A\$9:\$B\$10,2,0)**

4. **F3: = D3+ E3*2**

5. **G3: =LEFT(A3,2)**

6. **H3: =LEFT(A3,1)&MID(A3,3,1)**

7. **I3: =IF(HLOOKUP(G3,\$E\$8:\$I\$10,2,0) <= F3,"Đ", "")**

8. **J3: =IF(I3="",IF(HLOOKUP(H3,\$E\$8:\$I\$10,3,0) <= F3,"Đ","R"), "")**

9. **I7: =COUNTIF(I3:I6,"Đ")**

J7: =COUNTIF(J3:J6,"Đ")

----HẾT----

HƯỚNG DẪN CHẤM THỰC HÀNH UDCNTT Cấp độ Cơ bản
Kỳ kiểm tra ngày 27/5/2018

ĐÁP ÁN CA 3:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE3 (0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản **(1 điểm)**
3. Định dạng văn bản theo mẫu **(3.5 điểm)**
 - a. Định dạng văn bản dạng hai cột
 - b. Canh đều văn bản
 - c. Có đường kẻ bên trái và đáy các cột
 - d. In đậm đoạn 1 và tên tác giả **“Châu An”**

- e. Tô nền đoạn 1.
- f. Tạo dòng chữ Wordart **“Google”**
- g. Chèn ký hiệu tùy ý cuối đoạn.

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE3 (0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**
Lập các công thức sau mỗi công thức **0.5 điểm**
3. **D3: =C3-B3**
4. **E3: =HLOOKUP(LEFT(A3,1),\$C\$8:\$F\$11,IF(RIGHT(A3,1)=1,2,3),0)**
5. **F3: =HLOOKUP(LEFT(A3,1),\$C\$8:\$F\$11,2,0)**
6. **G3: =D3*E3**
7. **I8: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$7,"*1",\$G\$3:\$G\$7)**
8. **I9: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$7,"*2",\$G\$3:\$G\$7)**
9. **I10: =SUM(G3:G7) HAY =SUM(I8:I9)**

ĐÁP ÁN CA 4:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE4 (0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản **(1 điểm)**
3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác **0.5 điểm**)
 - a. Chia văn bản dạng 2 cột dạng Right, ngắt cột như đề thi.
 - b. Canh đều văn bản.
 - c. Có dấu phân cách ở giữa.

- d. Tạo ký tự Drop caps và tô nền.
- e. In nghiêng *ZipperDown*
- f. In đậm đoạn 1
- g. Tạo chữ WordArt **“Phát hiện...”**

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE4 (0.5 điểm)**
2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**
Lập các công thức sau và copy công thức cho các ô ngay dưới mỗi công thức **0.5 điểm**
3. **D3: =C3-B3**
4. **E3: =VLOOKUP(LEFT(A3,1)&"*", \$A\$8:\$C\$11, 2, 0).**
5. **F3: =VLOOKUP("*" & MID(A3, 2, 1), \$A\$8:\$C\$11, 3, 0).**
6. **G3: =IF(D3<=E3, D3*F3, D3*F3*1.5).**
7. **G6: =SUM(G3:G5).**
8. **G8: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$5, "*C*", \$G\$3:\$G\$5).**
9. **G9: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$5, "*D*", \$G\$3:\$G\$5).**

----HẾT----

ĐÁP ÁN CA 3:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE3 (0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản **(1 điểm)**
3. Định dạng văn bản theo mẫu **(3.5 điểm)**
 - a. Định dạng văn bản dạng hai cột
 - b. Canh đều văn bản
 - c. Có đường kẻ giữa các cột
 - d. In đậm đoạn 1 và “**Mai Anh**”

- e. Tô nền các dòng của đoạn 1.
- f. Tạo dòng chữ Wordart “**Firefox**”
- g. Tạo khung có góc bo tròn bao quanh .

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE3 (0.5 điểm)**
 2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**
- Lập các công thức sau mỗi công thức **0.5 điểm**
3. **B3: =VLOOKUP(A3,\$A\$8:\$C\$10,2,0)**
 4. **D3: =VLOOKUP(A3,\$A\$8:\$C\$10,3,0)**
 5. **E4: =IF(A4="", "", E3). Định dạng dd/mm/yy**
 6. **F3: =IF(LEFT(A3,2)="LG", C3*D3, "")**
 7. **G3: =IF(LEFT(A3,2)="HI", C3*D3, "")**
 8. **F8: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$6, "LG*", \$C\$3:\$C\$6)**
 9. **F9: =SUMIF(\$A\$3:\$A\$6, "HI*", \$C\$3:\$C\$6)**

ĐÁP ÁN CA 4:

Câu 1: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE4 (0.5 điểm)**
2. Nhập văn bản **(1 điểm)**
3. Định dạng văn bản theo mẫu (mỗi thao tác **0.5 điểm**)
 - a. Chia văn bản dạng 2 cột dạng Right, ngắt cột như đề thi.
 - b. Canh đều văn bản.
 - c. Có dấu phân cách ở giữa.

- d. Tạo ký tự Drop caps và tô nền.
- e. In nghiêng đoạn cuối “*Google tin rằng...*”
- f. In đậm và canh phải “**Thanh Trà**”
- g. Tạo chữ WordArt “**Google Clips...**”

Câu 2: (5 điểm)

1. Tạo tập tin và lưu với tên **DE4 (0.5 điểm)**
 2. Nhập dữ liệu, không cần kẻ khung hay định dạng **(1 điểm)**
- Lập các công thức sau và copy công thức cho các ô ngay dưới mỗi công thức **0.5 điểm**
3. **Ô B3: =VLOOKUP(VALUE(RIGHT(A3)), \$A\$8:\$B\$10, 2, 0)**
 4. **Ô E3: =D3-C3**
 5. **Ô F3: =MIN(B3, E3)**
 6. **Ô G3: =IF(E3>B3, E3-B3, 0)**
 7. **Ô H3: =HLOOKUP(LEFT(A3), \$F\$7:\$I\$9, 2, 0)**
 8. **Ô I3: =F3*H3+G3*HLOOKUP(LEFT(A3), \$F\$7:\$I\$9, 3, 0)**
 9. **Ô I6: =SUM(I3:I5)**

----HẾT----

7. Ô I8: =SUMIF(\$E\$3:\$E\$7,3,\$I\$3:\$I\$7)
8. Ô I9: =SUMIF(\$C\$3:\$C\$7,12,\$I\$3:\$I\$7)
9. Ô I10: =SUMIF(\$D\$3:\$D\$7,"10/01/2018", \$I\$3:\$I\$7)
-----HẾT-----